

PHỤ LỤC SỐ 04
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ MIỀN TRUNG
NĂM 2018

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ MIỀN TRUNG
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4300368987
- Vốn điều lệ: 150.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 150.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 9 Tòa nhà PVcomBank Đà Nẵng - Lô A2.1 Đường 30/4, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0236.3635888
- Số fax: 0236.3635777
- Website: www.pvcmt.vn
- Mã cổ phiếu: PXM

Quá trình hình thành và phát triển:

1. Quá trình hình thành và phát triển:

- 17/10/2005: Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí ra Quyết định Thành lập Ban dự án Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất, Quảng Ngãi
- 13/4/2006: Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí ra Quyết định Thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí tại Quảng Ngãi.
- 26/10/2007: Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam thông qua đề án chuyển đổi Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí thành Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.
- 21/12/2007: Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam ra Quyết định Thành lập Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp Dầu khí Miền Trung (PVC-MT) trên cơ sở sát nhập Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí tại Quảng Ngãi và Ban dự án Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất, Quảng Ngãi.
- 15/10/2009: Công ty TNHH một thành viên Xây lắp Dầu khí Miền Trung chuyển trụ sở chính ra Thành phố Đà Nẵng.
- 16/11/2009: Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty TNHH một thành viên Xây lắp Dầu khí Miền Trung thành công ty cổ phần.
- 22/11/2009: Đơn vị chính thức trở thành Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung
- 29/12/2009: Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung lần thứ I đã diễn ra thành công tốt đẹp, thông qua Điều lệ Tổ chức hoạt động, ngành nghề kinh doanh và chiến lược phát triển của công ty giai đoạn hiện nay và trong những năm sắp tới.



- Từ 02/2014 – 5/2015: Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
- Từ 6/2015 – 3/2016: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
- Từ 3/2016 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung

* Ông **Lê Tuấn Nguyên** – Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

- Năm sinh: 1971; Quê quán: Quảng Ngãi

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế QTDN Dầu khí

Quá trình công tác:

- Từ 01/2001 – 10/2004: Nhân viên Phòng Kế hoạch-Kỹ thuật Xí nghiệp Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Miền Trung thuộc Công ty thiết kế và Xây dựng Dầu khí
- Từ 11/2004 – 01/2008: Kế toán trưởng Công ty Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh
- Từ 8/2008 – 9/2014: Chuyên viên P. Tài chính – Kế toán Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
- Từ 10/2014 – 4/2015: Kế toán trưởng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
- Từ 5/2015 – 02/2016: Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
- Từ 03/2016 – nay: Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung

* Ông **Nông Ngọc Phương** - Ủy viên HĐQT

- Năm sinh: 1962; Quê quán: Cao Bằng

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí – Quản trị doanh nghiệp

Quá trình công tác:

- Từ 1985 – 2005: Công tác tại Công ty Cổ phần cơ khí 3-2 Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, nhiệm vụ được phân công: Trưởng phòng; Phó Giám đốc; Phó chủ tịch Hội đồng quản trị; Bí thư Chi bộ
- Từ 2005 -2007: Công tác tại Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ, thuộc Tập Đoàn Than-Khoáng sản Việt Nam tại Đà Nẵng, nhiệm vụ được phân công: Phó giám đốc; Trưởng văn phòng giao dịch
- Từ 2007 -2009: Công tác tại Công ty Cổ phần phát triển Công nghệ và Tư vấn Đầu tư Đà Nẵng nhiệm vụ được phân công: Cán bộ phòng kế hoạch; Giám đốc Xí nghiệp Cơ-Điện
- Từ 2010 – 01/7/2014: Công tác tại Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung, nhiệm vụ được phân công: Trưởng phòng Thương mại- Đầu tư; Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Bí thư chi bộ Công ty TNHH MTV bao bì Dung Quất
- Từ 7/2014-11/2014: Công tác tại Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung, nhiệm vụ được phân công: Trưởng phòng Tài chính – Tổng hợp
- Từ 5/2015 đến nay: Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng Tài chính – Tổng hợp Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung.

DVT: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Năm 2018		Tỷ lệ TH 2018/TH 2017 (%)	Tỷ lệ hoàn thành KH năm 2018 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện		
1	Giá trị SXKD	5,22	6,06	9,93	190,22	153,96
	- Xây lắp	-	-	-		
	- Ngoài xây lắp	5,22	6,06	7,16		
	- Hoạt động tài chính		-	1,71		
	- Thu nhập khác		-	1,06		
2	Doanh thu	14,70	5,51	8,46	57,55	153,53
	- Xây lắp	-	-	-		
	- Ngoài xây lắp	4,86	5,51	5,79	119,13	105,08
	- Hoạt động TC	0,007	-	1,71		
	-Thu nhập khác	9,83	-	0,96		
3	Lợi nhuận trước thuế	-	-	(21,61)		
4	Lợi nhuận sau thuế	-	-	(21,61)		
5	Tỷ lệ chia cổ tức	-	-	-		
6	Tổng số thuế và các khoản nộp NSNN	2,34	-	0,43		
7	Giá trị thực hiện đầu tư	-	-	-		
8	Thu nhập bình quân (Trđ/ng/tháng)	3,30	3,60	3,65	110,60	101,38

2. Tổ chức và nhân sự:

a. Danh sách Ban điều hành tại thời điểm 31/12/2018:

* Ông **Nguyễn Đình Phước** – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm

- Năm sinh: 1977; Quê quán: Quảng Nam

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng

Quá trình công tác:

Từ 9/2001 đến 3/2007: Nhân viên Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng

Từ 4/2007 đến 8/2010: Nhân viên, Trưởng phòng Kỹ thuật - An toàn Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung

Từ 9/2010 đến 01/2014: Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc Công ty CP Xây lắp dầu khí Miền Trung

Từ 02/2014 – 5/2015: Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 6/2015 – 3/2016: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 3/2016 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung

* Ông **Lê Tuấn Nguyễn** – Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

- Năm sinh: 1971; Quê quán: Quảng Ngãi
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế QTDN Dầu khí

Quá trình công tác:

Từ 01/2001 – 10/2004: Nhân viên Phòng Kế hoạch-Kỹ thuật Xí nghiệp Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Miền Trung thuộc Công ty thiết kế và Xây dựng Dầu khí
Từ 11/2004 – 01/2008: Kế toán trưởng Công ty Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh
Từ 8/2008 – 9/2014: Chuyên viên P. Tài chính – Kế toán Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 10/2014 – 4/2015: Kế toán trưởng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 5/2015 – 02/2016: Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 03/2016 – nay: Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung

* Ông **Nông Ngọc Phương** - Ủy viên HĐQT

- Năm sinh: 1962; Quê quán: Cao Bằng
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí – Quản trị doanh nghiệp

Quá trình công tác:

Từ 1985 – 2005: Công tác tại Công ty Cổ phần cơ khí 3-2 Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, nhiệm vụ được phân công: Trưởng phòng; Phó Giám đốc; Phó chủ tịch Hội đồng quản trị; Bí thư Chi bộ
Từ 2005 -2007: Công tác tại Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ, thuộc Tập Đoàn Than-Khoáng sản Việt Nam tại Đà Nẵng, nhiệm vụ được phân công: Phó giám đốc; Trưởng văn phòng giao dịch
Từ 2007 -2009: Công tác tại Công ty Cổ phần phát triển Công nghệ và Tư vấn Đầu tư Đà Nẵng nhiệm vụ được phân công: Cán bộ phòng kế hoạch; Giám đốc Xí nghiệp Cơ-Điện
Từ 2010 – 01/7/2014: Công tác tại Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung, nhiệm vụ được phân công: Trưởng phòng Thương mại- Đầu tư; Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Bí thư chi bộ Công ty TNHH MTV bao bì Dung Quất
Từ 7/2014-11/2014: Công tác tại Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung, nhiệm vụ được phân công: Trưởng phòng Tài chính – Tổng hợp
Từ 5/2015 đến nay: Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng Tài chính – Tổng hợp Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung.

* Ông **Phan Ngọc Anh** - Ủy viên HĐQT

- Năm sinh: 1975; Quê quán: Thanh Hóa

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp

Quá trình công tác:

- Từ 8/1998 – 4/1999: Kỹ sư Công ty Xây lắp Thủy sản Miền Trung
Từ 5/1999 – 11/2004: Phụ trách Kỹ thuật BQL Dự án KCN Liên Chiểu thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp
Từ 12/2004 – 2/2007: Trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Công ty Cổ phần An Đạt – Chi nhánh Đà Nẵng
Từ 3/2007 – 3/2010: Trưởng phòng Kinh tế - Kỹ thuật – Tổng hợp kiêm Giám đốc điều hành Công trường Công ty cổ phần LICOGI 16.1
Từ 3/2010 – 6/2010: Chuyên viên Phòng Kinh tế - Đấu thầu Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 7/2010 - 1/2012: Phó Trưởng phòng Kinh tế - Đấu thầu Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 02/2012 – 12/2013: Trưởng phòng Kinh tế - Đấu thầu Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 01/2014 – 4/2015: Trưởng phòng Kinh tế - Kỹ thuật Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 5/2015 – nay: Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng Kinh tế - Kỹ thuật Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung

* Ông **Vũ Long Mỹ** - Ủy viên HĐQT

- Năm sinh: 1977; Quê quán: Nam Định

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí

Quá trình công tác:

- Từ 10/2001 – 10/2006: Nhân viên P.Kinh doanh Xuất nhập khẩu Công ty Xây dựng số 10 – Tổng công ty Vinaconex
Từ 11/2006 – 11/2007: Trưởng phòng Kế hoạch – Tổng hợp Xí nghiệp sản xuất VLXD và TCCG – Công ty CP Vinaconex 10
Từ 12/2007 – 6/2009: Nhân viên P. Vật tư thiết bị Công ty TNHH MTV Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 7/2009 – 8/2009: Đội phó Đội KT&SXVLXD Công ty TNHH MTV Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 9/2009 – 10/2009: Phó phòng Vật tư – Thiết bị Công ty TNHH MTV Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 10/2009 – 8/2010: Đội phó Đội SX Cầu kiện bê tông đúc sẵn Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 9/2010 – 4/2012: Phó phòng Vật tư – Thiết bị Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 4/2012 – 7/2012: Đội phó phụ trách Đội TCCG Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 7/2012 – 12/2013: Phó phòng Vật tư – Thiết bị Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 01/2014 – 4/2016: Thành viên BKS, Phó phòng Kinh tế - Kỹ thuật Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
Từ 5/2016 – nay: Ủy viên HĐQT, Phó Trưởng phòng Kinh tế - Kỹ thuật Công ty

CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung

* Bà **Huỳnh Lê Lệ Diễm** – Trưởng Ban kiểm soát

- Năm sinh: 1985; Quê quán: Quảng Ngãi

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

Từ tháng 01/2007 – 8/2015: Nhân viên Phòng Tài chính - Tổng hợp Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung

Từ tháng 9/2015 – nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung

b. Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

c. Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Lao động bình quân: 52 người

- Mức lương bình quân: 3.65 triệu đồng/người/tháng.

- Chính sách lao động: Thực hiện theo đúng Thỏa ước lao động tập thể và quy định của pháp luật lao động. Đảm bảo chế độ tiền lương và chế độ chính sách của Người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2018 Công ty không thực hiện công tác đầu tư.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu/ <i>Financial Figure</i>	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản/	66.630.630.878	52.034.227.702	
Doanh thu thuần	4.864.946.281	5.788.729.301	
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-58.001.744.603	-22.147.594.229	
Lợi nhuận khác	9.349.400.561	536.533.205	
Lợi nhuận trước thuế	-48.652.344.042	-21.611.061.024	
Lợi nhuận sau thuế	-48.652.344.042	-21.611.061.024	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	0,127	0,118	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,088	0,081	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	6,223	8,105	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	-1,191	-1,141	

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,073	0,111	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-10,000	-3,733	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-0.139	-0,058	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0.730	-0,415	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-11.922	-3,825	

5. Cơ cấu cổ đông:

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 15.000.000 cổ phần.
- Cổ đông lớn là tổ chức: Tổng công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (chiếm 48.27 % Vốn Điều lệ)

6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động: 52 người
- Mức lương bình quân: 3.65 triệu đồng/người/tháng.

b) **Chính sách lao động Số lượng cán bộ, nhân viên:** Thực hiện theo đúng Thỏa ước lao động tập thể và quy định của pháp luật lao động. Đảm bảo chế độ tiền lương và chế độ chính sách của Người lao động.

c) **Hoạt động đào tạo người lao động:** Do tình hình sản xuất kinh doanh khó khăn nên trong năm 2018, Công ty chỉ tham gia các lớp tập huấn về An toàn vệ sinh lao động, PCCN do địa phương tổ chức.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2018, Giám đốc cùng các Phòng ban Công ty và toàn thể CBCNV công ty đã nỗ lực phấn đấu và đạt được một số chỉ tiêu đề ra, cụ thể như sau:

- Giá trị SXKD đạt: 9,93 tỷ đồng, đạt 153,96% so với kế hoạch
- Doanh thu đạt: 8,46 tỷ đồng, đạt 153,53% so với kế hoạch
- Trong năm 2018, Công ty lỗ: 21,611 tỷ đồng
- Nộp ngân sách nhà nước: 0,430 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân đầu người/tháng: 3,65 triệu đồng/tháng

a. Về công tác thi công xây lắp:

Trong năm 2018, công ty tiếp tục không có công trình nào để thi công, nên chủ yếu giải quyết các tồn tại, vướng mắc và quyết toán các công trình dự án đã thi công.

Hoạt động thanh quyết toán công trình: Không thực hiện được do Chủ đầu tư các dự án gặp các vướng mắc chung đã dừng từ các năm trước.

b. Về hoạt động sản xuất và cho thuê xe máy thiết bị, thanh lý tài sản:

- **Hoạt động xây thuê đá xây dựng tại mỏ đá Tam Anh:** Trong kế hoạch sản xuất năm 2018, PVC-MT đã xác định hoạt động xây nghiền đá tại mỏ đá Tam Anh-Núi Thành-Quảng Nam là hoạt động chủ đạo, mang sản lượng chủ yếu trong năm 2018 (chiếm 36,98% tổng sản lượng). Tuy nhiên hoạt động này đã không đạt hiệu quả, sản lượng đạt rất thấp do nhiều nguyên nhân. Đến tháng 12/2018 Công ty đã dừng sản xuất để tìm phương án khác.

- Hoạt động cho thuê XMTB, CCDC, văn phòng, sân bãi; cho thuê trạm BTTP 90m³/h: Kết quả hoạt động trong lĩnh vực này vượt kế hoạch đề ra. Đặc biệt hoạt động cho thuê CCDC xây dựng, sân bãi, văn phòng...vượt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên lợi nhuận đạt được thấp do các CCDC đã cũ, xuống cấp, phải sửa chữa nhiều theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Xe máy thiết bị đã quá cũ, thường xuyên hư hỏng, chi phí sửa chữa, tiêu hao nhiên liệu lớn. Số lượng đầu xe máy đưa vào khai thác giảm nhiều so với năm trước.

c. Tình hình thu hồi công nợ trong năm 2018 :

+ Tổng số phải thu đầu kỳ	: 79.850.061.786 đồng.
+ Tổng đã thu trong kỳ	: 22.493.266.428 đồng.
+ Phát sinh phải thu trong kỳ	: 22.954.534.178 đồng.
+ Tổng số phải thu cuối kỳ	: 80.311.329.536 đồng.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản cuối năm 2018 giảm so với năm 2017 là: 14.596.403.176 đồng, tương ứng với giảm 21,9% do: Trích lập dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi; khấu hao tài sản; thoái phần vốn góp của PVC-MT tại Công ty CP Đầu tư dầu khí Nha Trang.

b) Tình hình nợ phải trả:

Hiện tại công ty vẫn còn khoản nợ phải trả rất lớn cho các tổ chức tín dụng và khách hàng, với hệ số Nợ/Tổng tài sản cuối năm 2018 là 8,1. Việc không có khả năng thanh toán các khoản vay làm phát sinh thêm tiền lãi vay quá hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Ban hành Quy chế Quản trị nội bộ và Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 09/05/2018.

4. Kế hoạch trong năm 2019:

a) Các chỉ tiêu kế hoạch:

DVT: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Dvt	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỉ lệ tăng trưởng so với năm 2018(%)
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng			
	- Đầu năm		150,00	150,00	
	- Cuối năm		150,00	150,00	
2	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	9,93	6,93	69,78%
a	Xây lắp	Tỷ đồng	-	-	
b	Ngoài xây lắp	Tỷ đồng	7,16	6,05	
c	Hoạt động tài chính	Tỷ đồng	1,71	-	
d	Thu nhập khác	Tỷ đồng	1,06	0,88	
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8,46	6,30	74,46%
a	Xây lắp	Tỷ đồng	-	-	
b	Ngoài xây lắp	Tỷ đồng	5,79	5,50	
c	Hoạt động tài chính	Tỷ đồng	1,71	-	
d	Thu nhập khác	Tỷ đồng	0,96	0,80	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(21,61)	-	-
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(21,61)	-	-

6	Tỷ lệ chia cổ tức	Tỷ đồng	-	-	-
7	Tổng số thuế và các khoản khác phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	0,43	-	-
8	Tổng giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	-	-	-
9	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	3,65	3,80	-

b) Nhiệm vụ, phương hướng:

- Đại tu, sửa chữa để đưa vào khai thác tối đa số lượng CCDC xây dựng, xe máy thiết bị hiện có. Tiếp tục tiếp thị cho thuê các loại giàn giáo, cốppha, CCDC...
- Đẩy mạnh công tác thương mại: trọng tâm là các đối tác như là Công ty DQS, Nhà máy thép Hòa Phát..trong việc cho thuê vật tư giàn giáo.
- Thanh lý các tài sản không sử dụng như: Trạm nghiền đá PDSU 150 tấn/h; Cầu tháp 50 tấn; Trạm trộn bê tông thương phẩm 30m3/h, các phương tiện vận tải đã hư hỏng nặng và hết hạn sử dụng... và các công cụ dụng cụ hư hỏng, xuống cấp để có nguồn vốn tái sản xuất. Xây dựng phương án đầu tư các loại CCDC tiềm năng từ nguồn vốn thanh lý như các loại ống thép, cùm giáo...để chủ động trong công tác tiếp thị cho thuê.
- Tăng cường công tác thu hồi công nợ cho thuê xe máy thiết bị trong các năm qua.
- Tập trung xử lý các vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh quyết toán các công trình dở dang để chốt số liệu và xây dựng phương án xử lý/thu hồi công nợ, đặc biệt đẩy mạnh thu hồi công nợ ứng trước cho người bán, công nợ tạm ứng cá nhân, các khoản công nợ quá hạn/khó đòi.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong năm 2018 vừa qua, Ban điều hành Công ty với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT cùng với sự nỗ lực cố gắng của Ban Giám đốc, các phòng ban, đơn vị và tập thể cán bộ công nhân viên Công ty, sự giúp đỡ chỉ đạo của cổ đông lớn - Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) và các Chủ đầu tư, bạn hàng... Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do Đại hội cổ đông (ĐHĐCĐ) đề ra, cụ thể:

- Giá trị SXKD đạt: 9,93 tỷ đồng, đạt 153,96% so với kế hoạch
- Doanh thu đạt: 8,46 tỷ đồng, đạt 153,53% so với kế hoạch
- Trong năm 2018, Công ty lỗ: 21,611 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách nhà nước: 0,430 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân đầu người/tháng: 3,65 triệu đồng/tháng

- Trong năm qua, Công ty vẫn duy trì công ăn việc làm thường xuyên cho CBCNV, không chậm lương, nộp BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ cho cơ quan nhà nước. Trong đó, nộp ngân sách nhà nước 430 triệu đồng (bao gồm thuế VAT và các loại thuế khác).

- Công tác quyết toán nội bộ: Đối với công tác quyết toán nội bộ và công tác thu hồi tạm ứng cá nhân còn khá lớn và không thể triển khai do phần lớn các cá nhân là các Đội trưởng, Chỉ huy trưởng không hợp tác với Công ty.

- Công tác thi công xây lắp: Không thể triển khai do tình trạng công ty âm vốn nên không thể trực tiếp đấu thầu được hợp đồng; thiếu tài chính và nguồn việc phù hợp với quy mô hiện nay của công ty

- Công tác quyết toán các công trình:

+ Các công trình chưa quyết toán đều là những dự án có nhiều vướng mắc kéo dài, như các hạng mục tại Dự án Nhà máy Công nghiệp Tàu thủy Dung Quất, công trình Bio-Ethanol; Công tác thu hồi công nợ tại các dự án này cũng không thể thực hiện được do các Chủ đầu tư cũng lâm vào tình trạng khó khăn, thua lỗ kéo dài.

+ Dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 phê duyệt phát sinh kéo dài, nhiều vấn đề liên quan đến công tác nghiệm thu khối lượng của Nhà thầu cũng như kế hoạch điều chỉnh tổng mức đầu tư chung của Dự án, đến nay vẫn chưa đủ điều kiện để các bên triển khai công tác quyết toán. Cũng tương tự như với các hạng mục tại Dự án Nhà máy CNTT Dung Quất;

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Giám đốc công ty:

Trong năm 2018, Công ty nhưng đã thực hiện khá tốt nghĩa vụ thuế, bảo hiểm, đảm bảo đời sống của CBCNV và duy trì hoạt động của công ty.

- Đối với mảng khai thác xe máy thiết bị, vật tư, CCDC: đã cố gắng tìm kiếm đối tác tạo công ăn việc làm cho CBCNV, để có nguồn tài chính để bảo dưỡng, sửa chữa và đã tiếp thị, hợp tác đáp ứng được yêu cầu đối với các khách hàng đem lại hiệu quả tốt hơn so với trước đây. Tuy nhiên, việc các thiết bị đã hết khấu hao, chi phí sửa chữa lớn dẫn đến hiệu quả các các hợp đồng thuê thiết bị không cao.

- Đối với mảng thi công xây lắp: không thể triển khai do tình trạng công ty âm vốn nên không thể trực tiếp đấu thầu được hợp đồng; thiếu tài chính và nguồn việc phù hợp với quy mô hiện nay của công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Trước tình hình mất cân đối thu chi nghiêm trọng, PVC-MT xác định năm 2019 sẽ đặc biệt khó khăn để tìm kiếm việc làm bởi nhiều lý do như: dụng cụ máy móc thiết bị cho thuê của công ty đã hết khấu hao, hư hỏng xuống cấp, chi phí sửa chữa lớn, thị trường việc làm ít; Các công cụ dụng cụ đã thanh lý gần hết. Do đó HĐQT công ty đề ra các phương hướng, giải pháp hoàn thành kế hoạch năm 2019 như sau:

- Công ty tiếp tục áp dụng thắt chặt chi tiêu như nghỉ luân phiên, nghỉ phép, các chi phí tiếp khách, chi phí văn phòng, xe con phục vụ...

- Mua sắm thêm các loại vật tư, thiết bị phù hợp để tận dụng lợi thế thị trường và lợi nhuận cao, kết hợp công tác thương mại, tiếp thị cho thuê máy móc thiết bị, CCDC nhằm tận dụng nguồn máy móc thiết bị, CCDC công ty; mở rộng các mối quan hệ có sẵn để tìm nguồn việc về cho công ty;

- Tiếp tục rà soát các vật tư, công cụ dụng cụ, máy móc thiết bị hư hỏng không thể sử dụng được nữa để thanh lý, bán đấu giá nhằm tăng nguồn thu cho Công ty;

- Thu hồi công nợ tại các dự án đã hoàn thành quyết toán nhằm chi trả một phần nợ cho các tổ chức tài chính, ngân hàng và các nhà thầu phụ.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị :

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
1	Nguyễn Đình Phước	Chủ tịch		0%	Kiểm nhiệm

3	Nông Ngọc Phương	Thành viên		0%	
4	Phan Ngọc Anh	Thành viên		0.035%	
5	Lê Tuấn Nguyên	Thành viên		0%	
6	Vũ Long Mỹ	Thành viên		0%	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, HĐQT không thành lập các tiểu ban, các phòng ban chức năng trong công ty có trách nhiệm giúp việc, tư vấn cho HĐQT khi được yêu cầu: Phòng Kinh tế- Kỹ thuật chịu trách nhiệm tư vấn về kỹ thuật, triển khai các hợp đồng, quản lý hợp đồng; phòng Tài chính – Tổng hợp có trách nhiệm tư vấn trong lĩnh vực tài chính, công tác tổ chức và công tác cán bộ. Trong quá trình hoạt động, HĐQT xét thấy cần thiết thành lập các tổ tư vấn, hội đồng để thực hiện nhiệm vụ cụ thể được giao như Hội đồng thanh lý tài sản công ty...

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Hội đồng Quản trị đã có bảng phân công cụ thể cho các thành viên Hội đồng Quản trị và thực hiện theo điều lệ công ty và luật doanh nghiệp ban hành.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc: Các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác cán bộ... triển khai thực hiện bởi Giám đốc đều do HĐQT chỉ đạo và kiểm tra, giám sát theo đúng phân cấp thẩm quyền của HĐQT và đảm bảo thông tin xuyên suốt;

- HĐQT giám sát và chỉ đạo Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị Quyết/ Quyết định theo quy định;

- Tổ chức các phiên họp thường kỳ và lấy phiếu ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung thuộc thẩm quyền về kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhân sự, cơ cấu tổ chức của Công ty, tham dự họp giao ban và các cuộc họp do Giám đốc tổ chức để có những chỉ đạo kịp thời đối với hoạt động của Công ty;

- Hội đồng quản trị phối hợp cùng với Ban kiểm soát kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty, từ đó có ý kiến chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của đơn vị;

- Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

- Sửa đổi/bổ sung các Quy chế/Quy định quản lý nội bộ/ Điều lệ.

Hội đồng Quản trị duy trì vai trò là người chỉ đạo và giám sát việc thực hiện của Ban điều hành, có ý kiến chỉ đạo đối với từng vấn đề nhằm đảm bảo đúng định hướng và phạm vi trách nhiệm quyền hạn của Hội đồng Quản trị. Trong thời gian vừa qua, HĐQT chủ yếu tập trung vào công tác giám sát việc xử lý các vướng mắc tồn đọng của các năm cũ, tập trung chỉ đạo và giám sát công tác thu hồi công nợ, hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán các công trình. Tập trung công tác cho thuê xe máy thiết bị, cho thuê Trạm trộn bê tông ở Bình Sơn, Quảng Ngãi để tạo nguồn thu duy trì các hoạt động của công ty.

Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp và ban hành 12 Nghị quyết, quyết định liên quan đến vấn đề nhân sự chủ chốt và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-XLDKMT- HĐQT	05/01/2018	Quyết định miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty đối với ông Vũ Duy Hải để chấm dứt HĐLĐ theo nguyện vọng cá nhân

2	02/QĐ-XLDKMT-HĐQT	05/01/2018	Quyết định tiếp nhận và bổ nhiệm bà Trịnh Thị Du Phương chức vụ Kế toán trưởng Công ty PVC-MT
3	02A/QĐ-XLDKMT-HĐQT	02/03/2018	Quyết định Ban hành Quy chế trả lương của Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
4	03/QĐ-XLDKMT-HĐQT	05/03/2018	Quyết định thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
5	04/NQ-XLDKMT-HĐQT	11/03/2018	Nghị quyết thông qua kế hoạch Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung
6	05/QĐ-XLDKMT-HĐQT	08/05/2018	Quyết định thành lập ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ ĐHĐCĐ thường niên 2018
7	06/NQ-XLDKMT-ĐHĐCĐ	09/05/2018	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
8	07/QĐ-XLDKMT-HĐQT	16/05/2018	Quyết định thay đổi nhân sự Hội đồng Thanh lý tài sản Công ty
9	08/QĐ-XLDKMT-HĐQT	25/06/2018	Quyết định thành lập Hội đồng chỉ đạo và xử lý kiểm kê Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung tại thời điểm 0h ngày 01/07/2018
10	19/NQ-XLDKMT-HĐQT	18/6/2018	Nghị quyết chấp thuận thanh lý tài sản là ống giáo D49 và các loại tài sản khác không có nhu cầu sử dụng.
11	22/NQ-XLDKMT-HĐQT	02/07/2018	Nghị quyết chấp thuận thanh lý lô thép kèo gẫy được chuyển về từ Nhà máy Bao bì Dung Quất
12	11/QĐ-XLDKMT-HĐQT	19/12/2018	Quyết định thành lập Hội đồng chỉ đạo và xử lý kiểm kê Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Trung tại thời điểm 0h ngày 01/01/2019

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Huỳnh Lê Lệ Diễm	Trưởng BKS		02/02	100%
2	Nguyễn Văn Tĩnh	Thành viên		02/02	100%
3	Phạm Thị Tú Nguyệt	Thành viên		02/02	100%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát đã xây dựng kế hoạch cụ thể đầu năm 2018 và định kỳ tiến hành việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của công ty hàng quý. Sau mỗi đợt kiểm tra BKS đều có biên bản để báo cáo HĐQT, Giám đốc và Tổng công ty khi có yêu cầu. Thù lao và kinh phí hoạt động của BKS thực hiện đúng theo điều lệ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018.

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Giám đốc và các bộ phận khác trong

việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp kiểm tra, giám sát theo quy định. HĐQT và Giám đốc đã hợp tác tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, cũng như cung cấp tài liệu, cử cán bộ phối hợp làm việc với BKS khi có yêu cầu.

Ban Kiểm soát cũng đã tham gia các cuộc họp của HĐQT, Giám đốc và các cuộc họp khác khi có giấy mời.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao

- Tổng tiền lương/ thù lao Hội đồng quản trị : 84.000.000 đồng
- Tổng tiền lương Giám đốc : 173.523.000 đồng
- Tổng tiền lương/ thù lao của Ban kiểm soát : 77.420.834 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : Không có.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty : Tuân thủ đúng quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán: Do không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán nên không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính cho năm kế toán 2018 của Công ty.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Đính kèm)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
GIÁM ĐỐC



Lê Tuấn Nguyên

